

—*—
Bản án số: 43/2017/HSPT

Ngày 24/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh

- Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thắm

Ông Mai Xuân Thành

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Bích Phượng - Cán bộ
Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Đình Kỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 và 24/11/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc
thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSPT ngày 19/10/2017 đối với bị cáo Nguyễn
Tử H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2017/HSST
ngày 19/9/2017 của Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

*** Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Tử H**, sinh năm 1993; trú tại xóm xx, xã K, huyện K, tỉnh
Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; con ông Nguyễn Tử
H1 và bà Đỗ Thị T; chưa có vợ, con; không có tiền án, tiền sự; bị tạm giam ngày
04/01/2017 đến nay (có mặt).

*** Người bị hại:**

+ Anh Mai Văn H2, sinh năm 1997; trú tại: xóm Đ, xã V, huyện K, tỉnh Ninh
Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại:**

Ông Mai Văn X, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1974; cùng trú
tại xóm Đ, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị**

kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập).

1. Anh Phạm Văn H3, sinh năm 1998; trú tại xóm x, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2. Anh Nguyễn Tử H4, sinh năm 1995

3. Anh Nguyễn Tử H5, sinh năm 1998

Đều trú tại: xóm xx, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

4. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998; trú tại xóm x, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

5. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1995; trú tại xóm Đ, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện K thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/01/2017, Nguyễn Tử H5 điều khiển xe đạp điện chở theo Nguyễn Tử H4 (là em trai Nguyễn Tử H) đi đến đoạn đường trục liên thôn thuộc xóm xx, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình thì bị nhóm thanh niên trong đó có Phạm Văn H3, Nguyễn Văn T và Mai Văn H2 đi xe máy vượt lên chặn đầu. Trong quá trình nói chuyện với nhau giữa H3 và H4 phát sinh mâu thuẫn nên H3 dùng tay đánh H4, T dùng dao đe dọa H4 và H5 nên H4 gọi điện cho Nguyễn Tử H đến để giải quyết mâu thuẫn. H đi xe máy từ nhà đến chỗ xảy ra xô xát, khi tới nơi, H dùng tay tát H3 nên H3 bỏ chạy, sau đó H và H4 đuổi đánh T vào sân nhà ông Nguyễn Văn N thuộc xóm xx, xã K, huyện K. Được ông N can ngăn, H quay trở ra thì thấy H3 quay lại trên tay cầm một đoạn gậy gỗ dài khoảng 01m và theo sau H3 là H2 cầm theo 01 viên gạch, thấy vậy H và H4 đến hàng rào vây lưới nhà ông N, mỗi người nhổ một đoạn gậy bằng thân cây táo; gậy của H dài 01m, đường kính 04cm; gậy của H4 dài 85cm, đường kính 3,5cm rồi H3 và H lao vào đánh nhau, H3 dùng gậy vụt vào vùng trán bên mắt phải của H làm H ngã ngồi xuống ngõ nhà ông N và cả hai bị rơi gậy khỏi tay, H bị thương ở mắt phải. H2 dùng gạch ném về phía H nhưng không trúng, sau đó H3 bỏ chạy, H4 cầm gậy đuổi theo H3 nhưng không kịp nên quay lại đạp đổ xe máy của H2 (là xe H2 mượn của anh Nguyễn Văn T1) và vụt hai đến ba phát vào chiếc xe đó. Cùng lúc H4

đuổi H3 thì H đứng dậy nhặt chiếc gậy đánh rơi trước đó chạy lên đường trục của xóm thì thấy 2 – 3 thanh niên trong đó có Mai Văn H2, khi đứng đối diện với H2, H cầm gậy bằng hai tay giơ lên cao theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vụt vào vùng thái dương đầu trái của H2 làm cho H2 ngối bệt xuống đường. Lúc đó có Nguyễn Văn L đứng bên cạnh can ngăn giơ tay đỡ nhưng không kịp, sau đó H vụt gậy xuống bờ sông phía nam đường rồi cùng H4 lên xe máy đuổi theo đánh H3, được một số người bạn của H3 can ngăn nên H và H4 đi xe máy về nhà.

Anh Mai Văn H2 bị H đánh vào vùng đầu bị thương, đến tối được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, kết quả thương tích ban đầu được xác định: Anh H2 bị sung nề, xây xát bầm tím vùng thái dương trái; tụ máu dưới màng cứng bán cầu não trái, chảy máu dưới nhện, phù não lan tỏa; sau mổ hôn mê, thở máy.

Kết luận giám định số 001/2017/Th-GDPY ngày 02/01/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Ninh Bình xác định “Tại thời điểm giám định Mai Văn H2 bị giảm 22% sức khỏe”.

Ngày 04/4/2017, đại diện theo ủy quyền của Mai Văn H2 là ông Mai Văn X (bố đẻ của anh H2) có đơn đề nghị giám định bổ sung để xác định tỷ lệ % sức khỏe bị tổn hại của Mai Văn H2.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 026/2017/Th.T-TTPY ngày 02/5/2017 và số 002/2017/Th.T-TTPY ngày 04/5/2017 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Ninh Bình kết luận “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 47% nguyên nhân và cơ chế hình thành thương tích là do vật tày cứng tác động trực tiếp vào vùng thái dương trái”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/HĐ-DG ngày 08/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện K kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35B1-6xx.62 bị thiệt hại 160.000 đồng.

Tại bản án số 37/2017/HSST ngày 19/9/2017 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tuyên bố bị cáo Nguyễn Tử H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 được sửa đổi theo Luật số

12/2017/QH14. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tử H 07(bảy) năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 04/01/2017.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Tử H phải bồi thường thiệt hại cho anh Mai Văn H2 số tiền 256.375.000 đồng, trong đó gồm: tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe của người bị hại là 170.415.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người bị hại là 22.110.000 đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại là 31.350.000 đồng. Gia đình bị cáo đã bồi thường được 19.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh Mai Văn H2 số tiền 237.375.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/9/2017, bị cáo Nguyễn Tử H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin giảm mức bồi thường thiệt hại.

Ngày 08/11/2017, ông Mai Văn X là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại Mai Văn H2 có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Tử H. Đồng thời ông X có giao nộp Biên bản thỏa thuận về việc bồi thường dân sự, theo đó ông Nguyễn Tử H1, bà Đỗ Thị T là bố mẹ bị cáo H đã bồi thường xong toàn bộ số tiền 100.000.000 đồng theo thỏa thuận giữa hai gia đình bị cáo và bị hại, người bị hại không yêu cầu bị cáo H bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào ngoài số tiền đã bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin rút yêu cầu kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự và khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo xác nhận thương tích của anh H2 là do bị cáo gây ra bằng việc sử dụng gậy bằng thân cây táo; dài khoảng 01m, đường kính 04cm, cầm bằng hai tay giơ lên cao theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vụt vào vùng thái dương đầu trái của H2 làm cho H2 ngổl bết xuống đường; sau khi vụt song H vụt gậy xuống bờ sông rồi cùng H4 đuổi theo để đánh H3 nhưng được mọi người can ngăn nên Hvà H4 đi về nhà. Bị cáo H đề nghị Tòa phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì trước khi bị cáo cầm gậy vụt vào đầu anh H2 thì anh H2 đã cầm gạch ném về phía bị cáo làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần nên mới vụt anh H2, như vậy anh H2 có một phần lỗi; bị cáo đã tác động gia

đình bồi thường toàn bộ số tiền 100 triệu đồng theo yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền của người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi đánh giá tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Tử H; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự; sửa bản án sơ thẩm, áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tử H từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm 6 tháng tù. Về phần trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa gia đình bị cáo H với gia đình người bị hại về việc bồi thường dân sự theo biên bản thỏa thuận về việc bồi thường dân sự ngày 08/11/2017; bị cáo H không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tử H làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản tiếp nhận tin báo về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường, các vật chứng đã thu giữ, bệnh án điều trị và các kết luận giám định Pháp y của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Ninh Bình kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Mai Văn H2; đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Tử H sử dụng chiếc gậy rắn chắc bằng thân cây táo, dài 1m, đường kính 4cm, là hung khí nguy hiểm vọt vào vùng thái dương đầu trái của anh H2 làm anh H2 bị tổn hại 47% sức khỏe là phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tử H xin giảm nhẹ hình phạt nhận thấy: Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo xử phạt H 7 năm tù là có căn cứ. Tuy nhiên, trước khi bị cáo H gây thương tích cho anh H2 thì anh H2 đã cầm gạch ném về phía bị cáo H nhưng không trúng, khi bị ném gạch về phía mình H mới đuổi theo dùng gậy vục H2, mặt khác trước khi gây thương tích cho anh H2, H bị anh H3 cầm gậy vục vào mắt phải của H làm H bị thương nhẹ. Như vậy, trong trường hợp này anh H2 và anh H3 cũng có một phần lỗi nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét đến phần lỗi của anh H2 và anh H3 là chưa đánh giá đúng tính chất của sự việc nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Xét bị cáo H là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại với tổng số tiền 100.000.000 đồng, đại diện theo ủy quyền của người bị hại là ông Mai Văn X và bà Nguyễn Thị V có đơn đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới xuất hiện ở cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cần được áp dụng thêm cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên được áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp hơn mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Tử H cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa và Đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo của đại diện theo ủy quyền của người bị hại. Sửa bản án sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 19/9/2017 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù cho bị cáo Nguyễn Tử H.

Bị cáo Nguyễn Tử H đã tác động gia đình bồi thường xong toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình người bị hại, gia đình người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi

thường thêm bất kỳ khoản tiền nào theo biên bản thỏa thuận về việc bồi thường dân sự ngày 08/11/2017. Xét sự thỏa thuận bồi thường giữa hai gia đình bị cáo và gia đình người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái với các quy định của pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận của các bên về việc bồi thường dân sự theo quy định tại Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, cần sửa bản án sơ thẩm về phần án phí dân sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Tử H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ Điều 238; Điều 241; điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tử H, sửa bản án sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 19/9/2017 Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù, phần trách nhiệm dân sự và phần án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Tử H.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ nghị quyết 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi theo luật số 12/2017/QH14; xử phạt bị cáo Nguyễn Tử H 4 (bốn) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/01/2017.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Tử H và đại diện theo ủy quyền của người bị hại anh Mai Văn H2 đối với số tiền 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng bị cáo đã bồi thường cho người bị hại theo biên bản thỏa thuận về việc bồi thường dân sự ngày 08/11/2017.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Tử H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.
- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tử H không phải nộp.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 24/11/2017./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao: 01 bản;
 - VKSND tỉnh: 02 bản;
 - Sở Tư pháp: 01 bản;
 - TAND cấp sơ thẩm: 03 bản;
 - Phòng KT-THA: 02 bản;
 - Phòng HSNVCA tỉnh: 01 bản;
 - Công an H K: 01 bản;
 - Bị cáo: 01 bản;
 - Trại tạm giam: 01 bản;
 - Người bị hại: 01 bản;
 - Chi cục THADS H.K: 01 bản;
 - Lưu toà HS: 01 bản;
 - Lưu hồ sơ: 02 bản;
 - Lưu HCTP: 01 bản;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Trịnh Việt Thanh

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thắm Mai Xuân Thành

Trịnh Việt Thanh

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Thị Liên

Mai Xuân Thành

